

Số: 02/2025/QĐST-DS

V, ngày 06 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành đề ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị K**, sinh năm 1944; nơi thường trú: Thôn T, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Ông **Tổng Sỹ D**, sinh năm 1954 và vợ là bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1958; đều thường trú tại: Thôn H, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

2.1.1. Ông Tổng Sỹ D và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị K số tiền nợ gốc còn lại là 475.565.000đ (bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Bà Đỗ Thị K không yêu cầu ông Tổng Sỹ D và bà Nguyễn Thị H phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc còn lại trên.

2.1.2. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án (bà Đỗ Thị K) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án (ông Tổng

Sỹ D và bà Nguyễn Thị H) chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2.2. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Đỗ Thị K, ông Tống Sỹ D và bà Nguyễn Thị H do các ông bà đều là người cao tuổi, đã có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương

